Người ký: SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
Email: sgtvt@thuathienhue.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Thời gian ký: 08.01.2024 17:40:55 +07:00

(Phụ lục kèm theo Quyết định số: 45 /QĐ-SGTVT ngày 08 /01/2024, của Sở GTVT tỉnh Thừa T

Từ ngày: 01/11/2023 **Đến ngày: 30/11/2023**

Loại hình: Tất cả loại phương tiện

STT	Biển kiểm soát	Loại hình	Đơn vị vận tải	Vi phạm tốc		Tổng km hành trình	Địa chỉ đơn vị kinh doanh vận tải
				Lần	/1000 Km		
1	75C13324	Xe đầu kéo	CÔNG TY CP THÀNH ĐẠT	32	5,80031	5.516,95	43 đường số 6, KĐT mới An Cựu City, P.An Đông, TP. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế
2	75B01885	Xe bus	CÔNG TY CP VẬN TẢI Ô TÔ VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP TTHUẾ	11	6,40835	1.716,51	330 Điện Biên Phủ, P. Trường An, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế
3	75B01937	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH HƯƠNG TY	10	10,00000	398,76	16 Tôn Thất Thiệp, P. Thuận Hòa, TP. Huế, tỉnh TT. Huế
4	75H00736	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VƯƠNG LÊ	36	12,81526	2.809,15	62 Nguyễn Đức Cảnh, P. An Đông, TP. Huế, tỉnh TT. Huế
5	75B01498	Xe hợp đồng	CÔNG TY TNHH MTV FESTIVAL BUS	48	12,14517	3.952,19	Lô D7 Khu QH Tùng Thiện Vương , Phường Vỹ Dạ, TP. Huế, tỉnh TT. Huế
6	75C10470	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP KHẢ LÂM	34	5,52199	6.157,20	Lang Xá Cồn, Xã Thủy Thanh, Thị xã Hương Thuỷ, tỉnh TT. Huế
7	75C05899	Xe Container	CÔNG TY TNHH MTV PHƯƠNG PHẠM UNIQUE	51	9,83378	5.186,21	08 Tú Xương, P Tây Lộc, TP Huế, tỉnh TT. Huế
8	75H01558	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH MTV TMDV VÀ VẬN TẢI TIẾN LỰC	17	8,38324	2.027,86	99 An Dương Vương, Phường An Đông, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế
9	75H01541	Xe đầu kéo		16	8,50896	1.880,37	
10	75H01551	Xe đầu kéo		9	7,00834	1.284,18	
11	75H01373	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI VY AN KHANG	76	55,75029	1.363,22	Số 79, đường Nguyễn Văn, TT. Lăng Cô, Phú Lộc, TT. Huế
12	75H01378	Xe đầu kéo		10	7,24520	1.380,22	
13	75B01992	Xe hợp đồng	CÔNG TY TNHH MTV VẬN TẢI MỸ HƯƠNG	279	15,39523	18.122,50	Lô B3 Tùng Thiện Vương, P. Vỹ Dạ, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế

STT	Biển kiểm soát	Loại hình	Đơn vị vận tải	Vi phạm tốc		Tổng km hành trình	Địa chỉ đơn vị kinh doanh vận tải
				Lần	/1000 Km		
14	75C07591	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH TM VÀ DV THẾ ANH	9	9,00000	976,58	Số 136 Lý Thái Tổ, Phường An Hòa, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế
15	75E01487	Xe hợp đồng	CÔNG TY TNHH TM&DV KHA TRẦN	19	9,66585	1.965,68	F50 Đường số 6, Khu ĐT mới An Cựu City, P. An Đông, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế
16	75H01194	Xe tải	HỘ KINH DOANH NGUYỄN THÀNH TRUNG	50	6,00235	8.330,07	243 Trần Huy Liệu, P. Phú Hoà, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế
17	75H00783	Xe đầu kéo	HỘ KINH DOANH PHẠM VĂN HIỆP	98	6,40737	15.294,89	47 Lý Nhân Tông, P.Hương Văn, TX.Hương Trà, Tỉnh TT. Huế
18	75E00133	Xe hợp đồng	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VẬN TẢI CỐ ĐÔ	48	6,33468	7.577,33	81 Hồ Đắc Di - Phường An Cựu, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế
19	75A10845	Xe hợp đồng	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VẬN TẢI Ô TÔ TÂN TRƯỜNG PHÁT	103	9,65041	10.673,12	155 Trường Chinh, P. An Đông, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế
20	75H01326	Xe tải		12	7,54314	1.590,85	
21	75A17215	Xe du lịch	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VẬN TẢI QUANG MINH	16	11,48140	1.393,56	Số 5 Kiệt 4A Hoài Thanh, P. Thuỷ Xuân, TP. Huế, TT. Huế
22	75B01724	Xe bus	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VẬN TẢI TIẾN ĐẠT	12	5,33538	2.249,14	Lô C8 khu TĐC Bàu Vá - P Thủy Xuân - Thành phố Huế
23	75H01632	Xe tải	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VẬN TẢI TIẾN LỰC	39	8,85975	4.401,93	99 An Dương Vương - Phường An Đông, TP. Huế, TT. Huế
24	75H01604	Xe đầu kéo	HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ VẬN TẢI LỘC THỊNH	36	5,02988	7.157,23	45 Trương Thiều, P. Thuận An, TP. Huế, TT. Huế
25	72C12874	Xe đầu kéo	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CÔNG NGHỆ HUẾ	85	12,56562	6.764,49	01 Cao Thắng, P. An Hòa , TP. Huế, TT. Huế
26	74H00118	Xe đầu kéo		18	6,81933	2.639,55	
27	75H00690	Xe tải	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI Ô TÔ BẠCH ĐẰNG	71	18,70614	3.795,55	44 Bùi Xuân Phái, Phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thuỷ, Thừa Thiên Huế
28	75H01139	Xe đầu kéo		23	5,03286	4.569,96	
29	75H01643	Xe tải		9	7,40617	1.215,20	

STT	Biển kiểm soát	Loại hình	Đơn vị vận tải	Vi phạm tốc		Tổng km hành trình	Địa chỉ đơn vị kinh doanh vận tải
				Lần	/1000 Km		
30	74B00705	Xe hợp đồng	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI Ô TÔ HUYỆN PHÚ LỘC	300	23,70508	12.655,52	Thôn Diêm Trường, Xã Vinh Hưng, Huyện Phú Lộc, Tỉnh TT. Huế
31	75E00261	Xe hợp đồng	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI Ô TÔ TƯ ĐẠT	139	13,07472	10.631,20	78 Bến Nghé, P. Phú Hội, TP. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế
32	75C08840	Xe tải		56	7,43824	7.528,66	
33	75E00637	Xe du lịch	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI Ô TÔ THÀNH CÔNG	70	9,07158	7.716,40	75 Phan Đình Phùng, P.Vĩnh Ninh, TP. Huế, Tỉnh TT.Huế
34	75H01106	Xe đầu kéo		67	7,44288	9.001,89	
35	75A18084	Xe hợp đồng	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI Ô TÔ TRƯỜNG AN	313	26,47333	11.823,22	44 Võ Liêm Sơn, P.Trường An, TP. Huế, Tỉnh TT. Huế
36	75A18527	Xe hợp đồng		164	15,25383	10.751,40	
37	75C07492	Xe Container		162	33,16408	4.884,80	
38	75A16683	Xe du lịch		159	13,28795	11.965,72	
39	75A15263	Xe hợp đồng		105	8,88344	11.819,74	
40	75A16269	Xe hợp đồng		79	6,76507	11.677,63	
41	75C10305	Xe Container		78	9,54916	8.168,26	
42	75C12365	Xe tải		13	13,00000	307,12	